

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2022/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 4 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 19..; Địa chỉ: Số 00, ấp Hưng Thành T, xã Long H B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị Lê Bội T1, sinh năm 19...; Địa chỉ: Số 00, ấp Hưng Thành T, xã Long H A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Đặng Ngọc L, sinh năm 19..; Địa chỉ: Số 00, ấp Hưng Thành T, xã Long H B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng T với chị Lê Bội T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng T với chị Lê Bội T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Anh Nguyễn Hoàng T đồng ý giao con chung tên Nguyễn Ngọc T A, sinh ngày 17/10/2019 (hiện đang sống với chị T1), cho chị Lê Bội T1 tiếp tục nuôi dưỡng con Nguyễn Ngọc T A. Anh Nguyễn Hoàng T đồng ý cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc T A, sinh ngày 17/10/2019 mỗi tháng 1/2 tháng lương

cơ sở. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2022 đến khi con chung tên Nguyễn Ngọc T A, sinh ngày 17/10/2019 đủ 18 tuổi tự lao động sinh sống được.

Anh Nguyễn Hoàng T là người không trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc T A, sinh ngày 17/10/2019, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm Anh. Chị Lê Bội T1 và thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Hoàng T thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí các đương sự thỏa thuận như sau:

Anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 925.000 đồng (Chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014027, ngày 05 tháng 4 năm 2022. Anh Nguyễn Hoàng T được nhận lại tiền tạm ứng án đã nộp 775.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Lê Bội T1 không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Lê Bội T1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014260, ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND huyện Lấp Vò;
 - Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
 - UBND xã Long H A (biết);
- (Giấy CNKH số: 70, ngày 25/10/2017)
- Lưu: Hồ sơ vụ án. (T)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hữu Phước